

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH  
TẬP 170

TÚ MINH  
THẬP NGHĨA THƯ

SỐ 1936  
(QUYỂN THƯỢNG & HẠ)

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC  
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN



SỐ 1936

## LỜI TỰA KHẮC LẠI TỨ MINH THẬP NGHĨA THƯ

Viên tông quán đạo sâu xa rộng lớn vô cùng, chắc chắn phải nhờ vào sự khai bày quyết định của bậc thầy trong tông môn, lại tự mình chọn lựa tinh tế mới dễ dàng thông đạt. Nếu không như vậy thì người danh cao tuổi lớn vẫn còn lạc đường mất chánh, hướng chi người mới học hậu tiến không đi vào nẻo tà nguy hiểm, thì ít vi làm sao. Xưa kia, ân sư Từ Quang hai lần giảng kinh Hoa Nghiêm mà không sâu sát với bốn giáo, lạm dụng tông khác, vội vàng phân định nhất niệm làm chân, từ đó đến nay tông môn cảnh quán bị rối loạn vô cùng, rối cuộc khiến cho Viên đàm xếp vào tánh sai lầm do trực tiếp hiển bày tâm tánh mà phế bỏ ánh sáng huyền diệu rộng lớn vốn có. Vậy là Tôn giả Tứ Minh tiếc cho chánh giáo, thương xót đời sau mông muội, nên cố gắng cùng với Phạm Thiên Chiêu Sư hỏi đáp qua lại, tất cả có đến năm lần, Thập nghĩa thư này trích lấy văn của năm lần kia mà biên tập lại thành, một khi mở sách này ra không chỉ lật qua lật lại, trước sau rõ ràng sắt để xem thấy, cũng là phân định cảnh tu quán nhờ vào sự giúp đỡ pháp, diệu giải diệu hạnh, duy sắc suy tâm, tất cả quán đạo mơ màng, lúc ấy liền rõ ràng sáng tỏ. Than ôi! Vì tà thuyết của ngoại đạo mà chánh nghĩa quán tâm lật lại để hiển bày sự do dự đó của thế hệ Chiêu Sư nên lau chùi núi vàng quét sạch lưới giăng. May sao sách này đã từng lưu thông, đến chốn này mà còn không thể mở mang ở đời, nên người không biết đó là điều vô cùng quý báu. Cho đến khi Hòa-thượng của tôi nhiều lần diễn giảng xưng tán thì người học khắp nơi cùng hiểu biết rõ ràng về ánh sáng của quán đạo. Lúc này, nếu muốn hiểu rõ tông giáo

của Thiên Thai kinh Khê, thì chắc chắn phải nương vào chỉ nam của Tư Minh thì trước nên tinh luyện Thập Nghĩa Chỉ Yếu. Hai chuẩn mực này không tinh tế thì đối với quán đạo của tông phái này không thể hiểu rõ được. Nhưng Nghĩa Thư hiện đang lưu hành viết sai không ít, văn tự của người chú giải lại trúc trắc nên khó thấy được bệnh của người đọc. Nay để đính chính những sai sót ở trên, hơn nữa hết lòng nêu rõ khoa mục của Sư ở trong văn từ để thay thế người học phải vất vả hợp sức viết ra. Người hậu học đọc rất kỹ sách này, chịu khó chăm chỉ thì sẽ giải thích tông giáo thông đạt quán đạo tự tại vô ngại; giống như chẻ tre, đốt đầu tiên đã chẻ toang thì các đốt còn lại đều toác ra dễ dàng. Người học đối với điều này chẳng thể không để ý.

Bấy giờ là Thượng tuần tháng Bảy năm Bính Thìn.

Đường Sơn Tỳ-kheo hiệu Nghĩa Thụy kính ghi.

---

### LỜI TỰA THẬP NGHĨA THƯ

Nguyên do soạn ra Thập Nghĩa Thư là trước đời Tống Cảnh Đức có hai bản Quảng - Lược về Quang Minh Huyền cùng lưu hành ở đời, Tiền Đường Từ Quang An Sư soạn ra bài ký gọi là phát huy, chuyên giải thích về bản lược, cho rằng bản Quảng có mười pháp quán tâm chính là người đời sau tự ý thêm vào mà thôi; Thiên Thai lại giải thích văn của Đế Vương liên phê bình, cho là có bốn sai lầm: một là trái ngược với lý, hai là nghĩa còn sơ sài, ba là từ ngữ hẹp hòi, bốn là lằng lằng về sự; bản Quảng bác bỏ như tiếp trong Di Ký. Có hai đệ tử là Tiền Đường Phụng Tiên Thanh Sư và Gia Hòa Linh Quang Mẫn Sư, cùng kết hợp nạn từ tạo ra hai mươi điều, giúp cho thành nghĩa của Sư, cùng nhau bác bỏ bản Quảng. Tiền Đường Bảo Sơn Thiện Tín pháp sư, nhận được thư thành khẩn cầu thỉnh Pháp Trí bình xét. Pháp Trí nhún mình nói: “Bình xét là bàn về điều sai, tức là gần với sự cạnh tranh, không phải là chí nguyện của tôi. Huống chi vì hai Sư có sự học vấn hiểu biết hơn người, thấu suốt mọi lẽ trước đây của tông phái tôi, làm sao có thể noi theo như thế mà cự tuyệt được?”. Tín pháp sư lại thỉnh cầu rằng: “Trống Pháp đưa tiếng, đầu trước đầu sau, việc nhân đức đối với Sư không nhường ai, huống chi người khác?”. Bởi vì kiên quyết nhường nhịn cho nên không tránh được, do đó có sự giúp đỡ đối với tông môn và soạn ra thư giải

thích vấn nạn, chuyên cứu giúp mười loại quán tâm của bản Quảng, bao gồm chỉ trích cái sai vì không hiểu mà sinh ra sự chộn cảnh quanh co, cái mất vì quán trở thành qua từng pháp một. Tiền Đường Phạm Thiên Chiêu Sư, Cô Sơn Mã Nã Viên Sư đều là học trò của Phụng Tiên, soạn Biện Ngoa xem xét cái sai của Thích Nạn, cứu lấy cái được của Phát huy. Pháp Trí còn giữ lễ tiết khiêm nhường, soạn ra Vấn Nghi Thư để vấn hỏi, Chiêu Sư không lẩn tránh mà lại có Đáp Nghi Thư. Pháp Trí lại có nêu ra Cật Nạn Thư, Chiêu Sư trả lời bằng Cấu Ngũ Nghĩa. Pháp Trí lại viết Vấn Nghi Thư bắt bẻ lại, Chiêu Sư dừng lại hơn năm. Pháp Trí lại có Thúc Vấn Thư trả lời, Chiêu Sư có Thích Nạn này, đảo lộn thành văn không được đầy đủ. Qua lại đều có năm lần liên tục, trải qua bảy năm, chứa nhóm kết hợp văn trước sau mười lần, thành Thập Nghĩa Thư này. Lại có hai trăm câu vấn hỏi, không nêu ra trước sau, năm lần rơi vào thất bại, bốn phen chuyển sang suy tính. Đầu tiên chỉ y theo giáo mà giải thích chính đáng, lại thuộc về Lý quán quán tâm. Pháp Trí chỉ trích rằng: “Dùng giáo thay cho quán, nào ngờ lại thành có quán mà không có giáo”. Chuyển kế thứ hai nói: “Phải biết rằng, lý quán quán trực tiếp vào chân tâm, đương thể quang minh, lại cho là vọng pháp”. Pháp Trí chỉ trích rằng: “Quán tâm đang mê, lại cho là thuộc về chân tâm, đương thể quả pháp, lại cho rằng thuộc về Vọng”. Chuyển kế thứ ba cứu vãn lỗi của chân tâm, thay đổi chân tâm gọi là pháp tánh, ý cho rằng: Pháp tánh chung cho cả chân và vọng, bởi vì tùy duyên lẩn lộn, chuyển thành Sự Lý hai tạo, tâm thuộc về phi chân phi vọng, chúng sinh và Phật là chân vọng, cứu đỡ chân tâm trước đó, cũng không chuyên về chân hay về vọng. Bởi vì không chuyên về vọng cho nên chỉ trích sự chống đối của Pháp Trí. Chuyển kế thứ tư nói: “Diệu lý mười thừa là cảnh sở quán”. Pháp Trí phá bỏ rằng: “Cho nên ba chương bốn ma là quán cái năng quán ư?” Chuyển kế liền rơi vào thất bại, cùng với căn bản đầu tiên, cộng lại thành năm lần. Lại nữa, Pháp Trí dẫn ra tiếp tục trình bày vấn hỏi về Ấm cảnh, Chiêu Sư lại nói: “Chỉ quán ấm, có mất mới tìm kiếm. Trọng Ni nói: “Lời của pháp ngữ, có thể không theo hay sao? Sửa đổi thì mới quý trọng, vì thế nay sửa đổi”. Pháp Trí tiến tới khen ngợi rằng: “Thượng Nhân có chút tánh linh, có thể phân biệt khoa tiết, sao không ra sức vậy? Bỏ ngắn theo dài, thấy đẹp biết xấu, nay lại ra sức quán ấm, nhờ ai mà biết?” Cảnh Đức năm thứ tư, Cô Sơn Viên Sư là người đồng môn với Chiêu Sư, Pháp Trí cử đến cư trú ở Đông Dịch Sơn Thần vốn giống như Đại Sư Chiêu, ở dưới trường, hằng ngày hướng về Thập Nghĩa Thư và hai trăm câu hỏi, đến Tiền Đường vấn

hỏi. Gặp dịp Thập Đại Sư dừng lại, hy vọng ở cạnh giúp đỡ, cùng nhau phân biện. Cô Sơn quan sát sự biện luận của hai người, giống như trực tiếp đối địch, chắc chắn là cùng môn hạ. Tự cho rằng: Nghĩa rộng sao chịu khuất phục hươu nai, bèn nói cho Tiền Đường biết giữ gìn, trả lời để công bố chứng cứ, không để bị bắt cử. Tuy nhiên, chỉ chú trọng bàn luận, triệt hành sâu xa, cho dù ma đốt cháy kinh Phật, vả lại không thể đốt cháy cái thiện của tánh đức, cho nên giáo quyền thường trụ, làm sao dứt được. Nay có Tống Hi Ninh, cách nhau hơn tám mươi năm, trùng hưng lại văn này, lưu hành rộng rãi ở đời. Triết Hữu Học Hiệu, giảng giải luyện tập văn này đã nhiều, cho nên được nêu rõ công lao khắc chạm thành bản, thay cho sự vất vả truyền bá viết chép của người học. Trụ tại viện Pháp Minh ở Vĩnh Gia, Tôn Kế Trung đời thứ nhất, đưa ra truyền thụ cho học trò, để viết chép ấn hành hai bản, vừa đối chiếu vừa xem xét, nghĩa đó giống nhau mà pháp cú thiếu thừa, văn tự lẫn lộn sai lạc. Xưa hưởng đến đình của quảng trí, mỗi khi mông muội để lắng tai đưa tay; nay y theo nghĩa mà dứt bật văn từ, vội vàng lạm dụng bình xét phân định, hoặc có gì tốt hay không? Mong người học cùng thấy điều đó, lại là chỉ nam cho người học mà thôi.

Niên hiệu Hi Ninh năm thứ chín, ngày Ký vọng, tháng giữa Đông ghi lời tựa.

-----